

Số: /BC-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Thực hiện chính sách, pháp luật trong quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin, truyền thông khác trên mạng Internet**

Thực hiện Công văn số 342/UBVHGD15, ngày 30/11/2021 của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Quốc hội khóa XV về việc báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật trong quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Những năm qua, cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, truyền thông toàn cầu, các loại hình thông tin, truyền thông trên internet ở nước ta nói chung và tỉnh Quảng Trị nói riêng đã có sự phát triển mạnh mẽ. Với thế mạnh tương tác cao, độ bao phủ rộng, sử dụng thuận tiện, các loại hình thông tin như trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin, truyền thông khác trên mạng Internet đã thu hút được đông đảo người tham gia, sử dụng, qua đó tác động sâu rộng đến đời sống xã hội, đóng góp nhất định vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; đáp ứng nhu cầu trao đổi, tìm kiếm thông tin, hưởng thụ văn hóa của Nhân dân, trao đổi tri thức trên toàn cầu; góp phần phản biện chính sách, định hướng dư luận xã hội; phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, quảng bá sản phẩm; thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những tiện ích và mặt tích cực, công tác quản lý trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin, truyền thông khác trên mạng Internet đang gặp nhiều khó khăn do một số tổ chức, cá nhân lợi dụng Internet, mạng xã hội để quảng cáo, thông tin sai sự thật về sản phẩm; thông tin thiếu chuẩn mực đạo đức, trái thuần phong mỹ tục, kích động bạo lực, những trò lừa đảo về kinh tế và tình cảm con người đã gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Đặc biệt, lợi dụng mạng xã hội và các loại hình truyền thông mới trên internet, các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị đã phát tán thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, xuyên tạc tình hình đất nước, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ ta, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nhất là thời gian gần đây, thông tin về tình hình dịch bệnh covid-19 đã thu hút sự quan tâm, theo dõi của người dân và những thông tin giả mạo về tình hình dịch bệnh covid-19 đã làm phức tạp thêm tình hình chính trị, xã hội của đất nước, địa phương; làm hoang mang dư luận, ảnh hưởng không tốt đến tâm lý người dân và có khả năng gây mất ổn định xã hội nếu không được phát hiện, xử lý kịp thời.

Bên cạnh đó, nhiều đối tượng sử dụng điện thoại thông minh, tạo nhóm kín trên mạng xã hội để liên lạc nhằm qua mắt cơ quan chức năng; một bộ phận người dân thiếu cảnh giác, bị chiếm đoạt tài khoản mạng xã hội, tạo cơ hội để các đối tượng thực hiện hành vi lừa đảo; nhiều đường dây đánh bạc trên không gian mạng đã bị triệt phá nhưng loại hình tội phạm công nghệ cao vẫn chưa có dấu hiệu giảm về số lượng và quy mô, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

## **II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG THÔNG TIN TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ, MẠNG XÃ HỘI VÀ CÁC DỊCH VỤ NỘI DUNG THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG TRÊN MẠNG INTERNET**

### **1. Phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin trên mạng**

Ngày 07/6/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị. Theo đó, Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về: báo chí; xuất bản; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin; điện tử; phát thanh và truyền hình; thông tin đối ngoại; bản tin thông tấn; thông tin cơ sở; hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin.

Việc thực hiện chính sách, pháp luật trong quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin, truyền thông khác trên Internet đã được Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, trao đổi, khai thác và sử dụng thông tin trên môi trường mạng của các tổ chức, đơn vị, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Các trang thông tin điện tử, mạng xã hội do doanh nghiệp Việt Nam cung cấp, đặc biệt là các trang thông tin điện tử đã được cấp phép hoạt động trên địa bàn tỉnh tuân thủ quy định của pháp luật, nhất là bám sát Luật, Nghị định của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông nên không để xảy ra sai phạm.

Tuy nhiên, trong quá trình quản lý nhà nước còn một số bất cập, khó khăn trong việc theo dõi các trang thông tin điện tử không phải cấp phép như: Trang thông tin điện tử nội bộ, Trang thông tin điện tử cá nhân, Trang thông tin điện tử ứng dụng chuyên ngành. Đặc biệt là các trang thông tin điện tử đăng ký tên miền quốc tế ẩn danh, không thông báo sử dụng tên miền quốc tế gây khó khăn cho công tác quản lý, theo dõi thông tin mạng trên địa bàn.

### **2. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách trong lĩnh vực quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin, truyền thông khác trên mạng Internet**

Để triển khai thực hiện tốt các chính sách, pháp luật trong quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên Internet và mạng xã hội, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thực hiện quy định của pháp luật về cung cấp và sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin trên Internet, như: Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 quy định việc quản lý điểm truy cập Internet công cộng và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Tổ chức xây dựng, ban hành bộ thủ tục hành chính quy định, hướng dẫn cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13/6/2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15/12/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15/7/2013 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

### **3. Thực trạng công tác quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực liên quan đến quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng**

#### **3.1. Kết quả đạt được**

##### **- Về lĩnh vực Thông tin và Truyền thông**

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13/6/2011 Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15/12/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, ngày 15/7/2013 của Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nghị định trên địa bàn tỉnh; tăng cường hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông đại chúng tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin trên mạng đến các tổ chức, cá nhân.

Bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân tích cực chia sẻ thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, thông tin về gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến nhằm cổ vũ, động viên tinh thần hăng say lao động, sản xuất, tạo hiệu hướng tốt trong xã hội, không tham gia chia sẻ, bình luận thông tin có nội dung xấu, độc, phản động, thông tin không chính thống ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân.

Để thực hiện tốt công tác quản lý, nắm thông tin trên mạng xã hội phục vụ công tác, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai phần mềm giám sát thông tin trên mạng xã hội trong phạm vi tỉnh Quảng Trị để theo dõi, tìm kiếm, thống kê,

phân tích thông tin viết về tình Quảng Trị trên mạng xã hội, góp phần đấu tranh, phản bác thông tin xấu, độc. Tổ chức giám sát, cấp phép hoạt động trang thông tin điện tử tổng hợp, quản lý trò chơi điện tử trên mạng, quản lý hoạt động quảng cáo trên môi trường mạng đúng quy định của pháp luật. Hiện tại trên địa bàn tỉnh có 8 trang thông tin điện tử tổng hợp thuộc các cơ quan Đảng, nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập; không có mạng xã hội có máy chủ đặt trên địa bàn tỉnh; 124 điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Đồng thời, tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên Internet, thiết lập trang thông tin điện tử và cung cấp thông tin trên mạng, đồng thời rà soát, đánh giá việc cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử hàng ngày, tổng hợp hàng tháng phục vụ giao ban báo chí, xử lý thông tin xấu độc trên mạng xã hội. Tổ chức cung cấp thông tin về tình hình kinh tế xã hội, công tác xây dựng đảng thông qua họp báo hàng hàng, qua các kênh thông tin đại chúng một cách công khai, minh bạch, góp phần hạn chế cơ hội nảy sinh thông tin xấu độc, sai sự thật trên mạng xã hội.

Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý, khai thác, sử dụng thông tin trên mạng được triển khai thường xuyên, hiệu quả. Trong năm 2020-2021, Sở Thông tin và Truyền thông đã rà soát, chấn chỉnh, bóc gỡ, xử lý thông tin sai sự thật trên báo chí, mạng internet kịp thời, hiệu quả với hơn 50 vụ việc liên quan đến cung cấp thông tin thiếu chính xác, sai sự thật, gây hiểu nhầm trên báo chí, mạng xã hội.

#### **- Về lĩnh vực an ninh chính trị, văn hóa, giáo dục**

Nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin trên mạng, thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo... phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng, quản lý báo chí, mạng xã hội, công tác giám định tư pháp và một số nội dung liên quan thuộc lĩnh vực đảm bảo hiệu quả; kịp thời nắm bắt, đấu tranh, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

Bám sát sự chỉ đạo của UBND tỉnh, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thời gian qua, Công an tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan đã tăng cường phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao. Công an tỉnh đã vào cuộc xử lý nhiều nội dung thông tin trên mạng liên quan đến âm mưu, phương thức thủ đoạn của các thế lực thù địch, hoạt động của một số đối tượng cực đoan và các loại tội phạm khác, từ đó ngăn chặn kịp thời, không để xuất hiện dư luận xấu trên mạng xã hội. Đồng thời, đã tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ tham gia phòng ngừa, chống vi phạm trên mạng Internet chuyên nghiệp, hiệu quả, liêm chính, tăng tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ; cảnh giác chống bị lôi kéo đồng thời chống các thế lực thù địch cài cắm, móc nối cán bộ, cán bộ kỹ thuật mạng máy tính; nắm chắc tình hình để tham mưu, giải quyết công việc đúng quy định pháp luật; chấp hành nghiêm mệnh lệnh công tác; bám

sát các quy định về hoạt động nghiệp vụ và hoạt động thanh tra, kiểm tra trong ngành công an.

Sở Thông tin và Truyền thông đã tích cực phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao kiểm tra, rà soát, xử lý các sai phạm về quảng cáo; các hành vi chia sẻ, lưu hành thông tin có nội dung tiêu cực, ảnh hưởng đến thuần phong, mỹ tục, truyền thống tốt đẹp của gia đình, dân tộc Việt Nam trên môi trường mạng. Đồng thời, phối hợp các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TW, ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; đấu tranh, phê phán các hành vi, thông tin, hình ảnh đi ngược lại với chuẩn mực đạo đức, giá trị văn hóa của gia đình Việt Nam trên môi trường mạng.

Kịp thời hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai cho hệ thống các cơ sở giáo dục, trường học trên địa bàn quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc việc khai thác, sử dụng thông tin trên mạng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện đấu tranh với các loại tội phạm trên môi trường mạng, góp phần đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển giáo dục, tạo môi trường thông tin mạng lành mạnh. Đồng thời đã tập trung chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với phương châm “lấy phòng ngừa là chính” để giáo dục cho học sinh, sinh viên nhận thức rõ nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong phòng ngừa đấu tranh ngăn chặn hành vi vi phạm trên mạng Internet trong giai đoạn hiện nay.

### **3.2. Hạn chế, khó khăn trong thực hiện chính sách, pháp luật trong quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng**

- Việc xây dựng các quy trình quản lý thông tin công cộng: xác định phạm vi nguồn thông tin khai thác, cơ chế quản lý, kiểm tra thông tin trước và sau khi đăng tải chưa khoa học, chuyên nghiệp nên khi thông tin nguồn có sai phạm, bị xử lý, gỡ bỏ nhưng thông tin trên trang chia sẻ, dẫn nguồn không thay đổi kịp thời theo trang nguồn.

- Việc theo dõi thông tin mạng xã hội đòi hỏi thời gian, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao nhưng cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng còn thiếu biên chế.

### **III. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG, SỰ PHỐI HỢP GIỮA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VỚI CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT TRONG QUẢN LÝ, CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG THÔNG TIN TRÊN MẠNG**

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của các Ban, bộ, ngành Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên theo dõi và chỉ đạo hoạt động của các cơ quan báo chí, thông tin điện tử trong tỉnh; định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền cho hoạt động báo chí bằng văn bản và thông qua các cuộc họp giao ban báo chí, giúp báo chí phát huy được vai trò của mình, tăng cường đổi mới nội dung, hình thức thông tin, đáp

ứng được nhu cầu thông tin của xã hội, góp phần hạn chế thông tin xấu độc, thông tin sai sự thật trên mạng xã hội.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh thường xuyên phối hợp kiểm tra, đánh giá, kiểm tra nội dung chính trị tư tưởng của báo chí, thông tin mạng xã hội, từ đó giúp công tác quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các nội dung thông tin khác trên Internet ngày càng chặt chẽ, hiệu quả. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức chính trị - xã hội đã phát huy vai trò tham gia kiểm soát hành vi ứng xử của các thành viên trên môi trường Internet, mạng xã hội, từ đó, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên đã nâng cao ý thức, xây dựng hành vi ứng xử văn minh, chuẩn mực đạo đức, xã hội khi tham gia chia sẻ, sử dụng và chia sẻ thông tin trên môi trường mạng. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức chính trị - xã hội đã thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, các fanpage, các nhóm cộng đồng mạng để cùng nhau cung cấp, chia sẻ những thông tin, ý kiến bình luận có ý nghĩa tích cực, góp phần đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, lan tỏa những giá trị tích cực.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THỜI GIAN TIẾP THEO**

##### **1. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng**

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, có giải pháp quản lý chặt chẽ và hiệu quả thông tin đưa lên trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin khác trên Internet.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý thông tin trên internet, nhất là các quy định đối với những tài khoản mạng xã hội của tổ chức, cá nhân người nổi tiếng, những người có ảnh hưởng trên môi trường truyền thông số.

- Đẩy mạnh công tác dự báo, nắm bắt tình hình thực hiện định danh tài khoản mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân; nghiên cứu, xây dựng hệ thống rào cản kỹ thuật nhằm ngăn chặn, lọc, xử lý thông tin độc hại, sai trái và những tài khoản mạng xã hội vi phạm khi cần thiết.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí Trung ương, cơ quan báo chí trực thuộc nâng cao chất lượng nội dung, đa dạng hóa hình thức hoạt động thông tin, tuyên truyền; chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền thông tin tích cực trên các loại hình truyền thông mới, đặc biệt là trên nền tảng mạng xã hội.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích hình thành các trang mạng xã hội lớn, mạnh của các doanh nghiệp Việt Nam có khả năng thay thế hoặc cạnh tranh được với các trang mạng xã hội nước ngoài đang cung cấp dịch vụ xuyên biên giới vào Việt Nam.

##### **2. Một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới**

2.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thông tin điện tử, mạng xã hội trên địa bàn tỉnh. Đối với những vụ việc vượt thẩm quyền sẽ báo

cáo Bộ Thông tin và Truyền thông để xử lý. Xây dựng các văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương liên quan đến công tác quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các dịch vụ nội dung thông tin, truyền thông khác trên mạng Internet.

2.2. Chủ động xây dựng các giải pháp kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên cơ sở dự báo khoa học về sự phát triển của mạng xã hội và phương châm khuyến khích mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của mạng xã hội.

2.3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người sử dụng Internet, mạng xã hội biết cách nhận diện thông tin tốt - xấu, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi công dân khi tham gia sử dụng Internet, mạng xã hội.

2.4. Tăng cường cung cấp thông tin tích cực, chính thống để phản bác những thông tin sai sự thật; xử lý nghiêm hành vi đưa tin sai sự thật trên mạng xã hội. Tăng cường thu thập, phát hiện, điều tra, xử lý thông tin, tài liệu, hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

2.5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát thông tin trên không gian mạng, dịch vụ internet, thuê bao di động, sim, thẻ; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan để xử lý nghiêm những hành vi vi phạm.

2.6. Nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về trang thông tin điện tử cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị.

2.7. Xây dựng và kết nối các tài khoản của lực lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên mạng xã hội để chia sẻ, lan tỏa thông tin tích cực và bài viết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng Internet, mạng xã hội.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật trong quản lý, cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị./.

**Nơi nhận:**

- UB Văn hóa, Giáo dục Quốc Hội (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Nam**





**BIỂU MẪU 1**

**Rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước đã ban hành có sự điều chỉnh về cơ chế, chính sách hoặc thủ tục hành chính liên quan đến nội dung giám sát**

<b>TT</b>	<b>Tên văn bản</b>	<b>Số văn bản</b>	<b>Ngày, tháng năm ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Điều chỉnh nội dung về cơ chế, chính sách hoặc thủ tục hành chính liên quan</b>
<b>I</b>	<b>Các văn bản đang có hiệu lực thi hành</b>				
1	Thông tư quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội	09/2014/TT-BTTTT	19/8/2014	Bộ TT&TT	Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, ngày 01/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
2	Thông tư quy định về việc cung cấp thông tin công cộng qua biên giới.	38/2016/TT-BTTTT	26/12/2016	Bộ TT&TT	Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
3	Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 quy định về quản lý đại lý Internet, điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh	54/2019/QĐ-UBND	31/12/2019	UBND tỉnh Quảng Trị	Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, ngày 01/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
<b>II</b>	<b>Các văn bản đã hết hiệu lực thi hành hoặc đã bị thay thế bằng văn bản khác</b>				
1	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện	174/2013/NĐ-CP	13/11/2013	Chính phủ	Văn bản đã bị thay thế bởi Nghị định số 15/2020/NĐ-CP, ngày 03/02/2020, của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện
2	Quyết định Quy định về quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	29/2014/QĐ-UBND	09/7/2014	UBND tỉnh Quảng Trị	Nghị định số 27/2018/NĐ-CP, ngày 01/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

**BIỂU MẪU 2**

**Rà soát bất cập, vướng mắc trong văn bản quy phạm pháp luật  
có sự điều chỉnh về cơ chế, chính sách hoặc thủ tục hành chính liên quan đến nội dung giám sát**

<b>TT</b>	<b>Tên văn bản</b>	<b>Ngày, tháng năm ban hành</b>	<b>Cơ quan ban hành</b>	<b>Nội dung cơ chế, chính sách hoặc thủ tục hành chính đang có bất cập, vướng mắc</b>	<b>Cơ quan, tổ chức kiến nghị</b>	<b>Nội dung kiến nghị khắc phục bất cập, vướng mắc (nếu có)</b>
<b>I</b>	<b>Văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội, ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành: Không có</b>					
<b>II</b>	<b>Văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành: Không có</b>					
<b>III</b>	<b>Văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan ban hành: Không có</b>					
<b>IV</b>	<b>Văn bản quy phạm pháp luật do ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan ban hành: Không có</b>					

**BIỂU MẪU 4 (Phòng TTBCXB)**  
**Rà soát văn bản chỉ đạo, điều hành thuộc thẩm quyền ban hành**  
**có liên quan nội dung giám sát trên địa bàn địa phương**

TT	Nội dung chỉ đạo, điều hành	Cơ quan ban hành	Số văn bản	Ngày tháng năm ban hành	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Quy hoạch có liên quan thời kỳ 2014 - 2021</b>				<b>Đang còn hay hết hiệu lực</b>
1	Thực hiện theo các văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông				
<b>II</b>	<b>Kế hoạch, chương trình, đề án có liên quan thời kỳ 2014-2021</b>				
	Không thực hiện Kế hoạch, chương trình, đề án nào liên quan đến hoạt động internet, mạng xã hội				
<b>III</b>	<b>Dự án có liên quan thời kỳ 2014 - 2021</b>				
	Không thực hiện dự án nào liên quan đến hoạt động mạng xã hội				

**BIỂU MẪU 5**

**Rà soát bất cập, vướng mắc trong văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến nội dung giám sát**

<b>TT</b>	<b>Tên văn bản</b>	<b>Ngày, tháng năm ban hành</b>	<b>Co' quan ban hành</b>	<b>Nội dung cơ chế, chính sách hoặc thủ thủ tục hành chính đang có bất cập, vướng mắc</b>	<b>Cơ quan, tổ chức kiến nghị</b>	<b>Nội dung kiến nghị khắc phục bất cập, vướng mắc (nếu có)</b>
<b>I</b>	<b>Văn bản chỉ đạo, điều hành do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành: Không có</b>					
<b>II</b>	<b>Văn bản chỉ đạo, điều hành do Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực có liên quan ban hành: Không có</b>					
<b>III</b>	<b>Văn bản chỉ đạo, điều hành do Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành: Không có</b>					

**BIỂU MẪU 12 (Phòng TTBCXB)**  
**Số liệu về hoạt động của trang thông tin điện tử tổng hợp, trang thông tin điện tử nội bộ, trang thông tin điện tử ứng dụng chuyên ngành do ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý**

TT	Năm	Tổ chức thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp			
		Cơ quan nhà nước hoạt động tại địa phương	Đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động tại địa phương	Tổ chức kinh tế tại địa phương	Cơ quan, tổ chức khác hoạt động tại địa phương
<b>A</b>	<b>TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỔNG HỢP ĐƯỢC CẤP PHÉP</b>				
<b>I</b>	<b>Số trang thông tin điện tử tổng hợp được cấp phép</b>				
	2014				
	2015				
	2016				
	2017				
	2018				
	2019			01	02
	2020		01		02
	2021				02
	<b>Tổng số</b>		<b>01</b>	<b>01</b>	<b>06</b>
<b>II</b>	<b>Tình trạng hoạt động (đến 31/12/2021)</b>				
	<b>Đang hoạt động</b>	Đang hoạt động	Đang hoạt động		Đang hoạt động
			02	01	06
<b>B</b>	<b>TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ NỘI BỘ, TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG CHUYÊN NGÀNH</b>				
	<b>Tình trạng hoạt động</b>				
	<b>Số trang thông tin điện tử nội bộ đang hoạt động<sup>8</sup></b>				

	<b>Số trang thông tin điện tử ứng dụng chuyên ngành đang hoạt động</b>							
	<b>Tổng số trang thông tin điện tử nội bộ hoạt động từ 2014 đến 2021<sup>9</sup></b>							
	<b>Tổng số trang thông tin điện tử ứng dụng chuyên ngành hoạt động từ 2014 đến 2021</b>							
<b>C</b>	<b>TỔNG SỐ TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP HOẠT ĐỘNG TRONG GIAI ĐOẠN 2014 - 2021 THUỘC ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG</b>							
<b>D</b>	<b>TÌNH HÌNH XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI CÁC TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP THUỘC ĐỊA BÀN QUẢN LÝ CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG</b>							
<b>I</b>		<b>Tổng số vi phạm nhân luật về trang thông tin điện tử bị xử lý</b>	<b>Số vi phạm các quy định về đăng, nhất<sup>10</sup> nội dung thông tin trên trang thông tin điện tử</b>			<b>Số vi phạm quy định khác<sup>11</sup> về trang thông tin điện tử</b>		
			<b>số vi phạm bị xử lý hành chính</b>	<b>Số vi phạm bị xử lý hình sự</b>	<b>Số trường hợp bị yêu cầu khắc phục hậu quả<sup>12</sup></b>	<b>Số vi phạm bị xử lý hành chính</b>	<b>Số vi phạm bị xử lý hình sự</b>	<b>Số trường hợp bị yêu cầu khắc phục hậu quả</b>
	<b>2014</b>	0	0	0	0	0	0	0
	<b>2015</b>	0	0	0	0	0	0	0
	<b>2016</b>	0	0	0	0	0	0	0
	<b>2017</b>	0	0	0	0	0	0	0
	<b>2018</b>	0	0	0	0	0	0	0
	<b>2019</b>	0	0	0	0	0	0	0
	<b>2020</b>	0	0	0	0	0	0	0
	<b>2021</b>	0	0	0	0	0	0	0

<sup>8</sup> Tính đến 31/12/2021<sup>9</sup> Từ 01/01/2014 đến 31/12/2021<sup>10</sup> Đăng, phát nội dung thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống; quảng cáo, tuyên truyền mua bán hàng hoá bị cấm, vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ...<sup>11</sup> Vô thiết lập khi chưa được cấp phép; về chế độ báo cáo, giải trình, đăng ký tên miền, pháp luật chuyên ngành ...<sup>12</sup> Bị yêu cầu gỡ, bỏ, cải chính tin, bài, hình ảnh hoặc buộc thu hồi hoặc hoàn trả tên miền do có vi phạm

**BIỂU MẪU 13**

**Số liệu tình hình xử lý vi phạm các quy định của pháp luật về trách nhiệm sử dụng mạng xã hội của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

I	II	Xử lý vi phạm pháp luật đối với các mạng xã hội được cấp phép hoạt động trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương			
		Số vi phạm pháp luật về trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp thiết lập mạng xã hội	Số vi phạm pháp luật về trách nhiệm sử dụng dịch vụ mạng xã hội	Số các vi phạm pháp luật khác (giấy phép, trách nhiệm thiết lập ...) có liên quan đến mạng xã hội	Số vi phạm pháp luật về thực hiện nghĩa vụ tài chính có liên quan đến mạng xã hội (nếu có)
Số vi phạm pháp luật trên mạng xã hội được cấp phép bị xử lý hình sự giai đoạn 2014-2021	2014	0	0	0	0
	2015	0	0	0	0
	2016	0	0	0	0
	2017	0	0	0	0
	2018	0	0	0	0
	2019	0	0	0	0
	2020	0	0	0	0
	2021	0	1	0	0
	Tổng số	0	0	0	0
Số vi phạm pháp luật trên mạng xã hội được cấp phép bị xử lý hành chính giai đoạn 2014-2021	2014	0	0	0	0
	2015	0	0	0	0
	2016	0	0	0	0
	2017	0	0	0	0
	2018	0	0	0	0
	2019	0	0	0	0
	2020	0	03	0	0

	<b>2021</b>	0	0	0	0
	<b>Tổng số</b>		<b>03</b>		
<b>Số trường hợp bị yêu cầu gỡ, bỏ thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn hoặc các thông tin khác do vi phạm pháp luật</b>	<b>2014</b>	0	0	0	0
	<b>2015</b>	0	0	0	0
	<b>2016</b>	0	3	0	0
	<b>2017</b>	0	8	0	0
	<b>2018</b>	0	2	0	0
	<b>2019</b>	0	6	0	0
	<b>2020</b>	0	15	0	0
	<b>2021</b>	0	40	0	0
	<b>Tổng số</b>	0	<b>74</b>	0	0
<b>II</b>	<b>Xử lý vi phạm pháp luật Việt Nam trên mạng xã hội có máy chủ đặt tại nước ngoài đối với hành vi của tổ chức, công dân Việt Nam trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</b>				
	<b>Các nhóm vi phạm</b>	<b>số vi phạm pháp luật về trách nhiệm sử dụng dịch vụ mạng xã hội bị xử lý hành chính</b>	<b>Số vi phạm pháp luật liên quan đến mạng xã hội bị xử lý hình sự</b>	<b>Số vi phạm pháp luật chuyên ngành khác<sup>13</sup>liên quan đến mạng xã hội</b>	
<b>Giai đoạn 2014 -2021</b>	<b>2014</b>	0	0	0	
	<b>2015</b>	0	0	0	
	<b>2016</b>	0	0	0	
	<b>2017</b>	0	0	0	
	<b>2018</b>	0	0	0	
	<b>2019</b>	0	0	0	
	<b>2020</b>	0	0	0	
	<b>2021</b>	0	0	0	
	<b>Tổng số</b>	0	0	0	



<b>Số trường hợp bị yêu cầu khắc phục hậu quả</b>	<b>2014</b>	0	0	0
	<b>2015</b>	0	0	0
	<b>2016</b>	0	0	0
	<b>2017</b>	0	0	0
	<b>2018</b>	0	0	0
	<b>2019</b>	0	0	0
	<b>2020</b>	0	0	0
	<b>2021</b>	0	0	0
	<b>Tổng số</b>	0	0	0

(13) Ví dụ: trách nhiệm về thiết lập trang thông tin điện tử cá nhân trên mạng xã hội của cá nhân, thực hiện các nghĩa vụ tài chính ...

(14) Bị yêu cầu gỡ, bỏ thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn hoặc các thông tin khác do vi phạm pháp luật...

**BIỂU MẪU 14 (Phòng BCVT CNTT)**  
**Số liệu về hoạt động của các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**  
**trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

<b>TT</b>	<b>Giai đoạn 2014 - 2021</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Tổ chức cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử</b>	<b>Cá nhân, hộ gia đình cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử</b>
<b>I</b>	<b>Số điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng hoạt động trên địa bàn</b>			
	<b>2014</b>	Điểm	0	322
	<b>2015</b>	Điểm	0	322
	<b>2016</b>	Điểm	0	388
	<b>2017</b>	Điểm	0	374
	<b>2018</b>	Điểm	0	341
	<b>2019</b>	Điểm	0	263
	<b>2020</b>	Điểm	0	132
	<b>2021</b>	Điểm	0	124
	<b>Tổng số</b>		<b>0</b>	<b>124</b>
<b>II</b>	<b>Tình trạng hoạt động của các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn địa phương</b>			
		<b>Số điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử không đủ điều kiện vẫn đang hoạt động</b>	<b>Số điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử đã ngừng hoặc kết thúc hoạt động</b>	<b>Số điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử đã bị xử lý vi phạm pháp luật</b>
	<b>2014</b>	259	0	
	<b>2015</b>	117	0	
	<b>2016</b>	106	0	
	<b>2017</b>	83	14	

	<b>2018</b>	43	33		
	<b>2019</b>	0	78		
	<b>2020</b>	0	131		
	<b>2021</b>	0	8		
	<b>Tổng số</b>				
<b>III</b>	<b>Tình hình cấp chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng</b>				
		<b>Số hồ sơ đề nghị cấp (sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại) chứng nhận</b>	<b>Số giấy chứng nhận (gia hạn, cấp lại chứng nhận) đã cấp</b>	<b>Số quyết định thu hồi chứng nhận</b>	<b>Số quyết định cấp chứng nhận, thu hồi chứng nhận bị khiếu nại, tố cáo</b>
	<b>2014</b>	33	63	0	0
	<b>2015</b>	159	142	0	0
	<b>2016</b>	19	14	0	0
	<b>2017</b>	79	72	0	0
	<b>2018</b>	9	7	0	0
	<b>2019</b>	5	5	0	0
	<b>2020</b>	8	8	0	0
	<b>2021</b>	6	6	0	0
	<b>Tổng số</b>				
<b>IV</b>	<b>Doanh thu của các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn (tỷ đồng)</b>				
		<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Số thu từ người chơi trả tiền</b>	<b>Số thu từ các dịch vụ khác</b>	
	<b>2014</b>				
	<b>2015</b>				

	<b>2016</b>				
	<b>2017</b>				
	<b>2018</b>				
	<b>2019</b>				
	<b>2020</b>				
	<b>2021</b>				
	<b>Tổng số</b>				
<b>V</b>	<b>Tình hình thực hiện nghĩa vụ về thuế của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn (tỷ đồng)</b>				
	<b>2014</b>				
	<b>2015</b>				
	<b>2016</b>				
	<b>2017</b>				
	<b>2018</b>				
	<b>2019</b>				
	<b>2020</b>				
	<b>2021</b>				
	<b>Tổng số</b>				
<b>VI</b>	<b>Xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến quản lý trò chơi điện tử trên mạng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</b>				
<b>1</b>	<b>Số vi phạm bị xử lý hành chính</b>	<b>Số vi phạm về giấy phép, giấy chứng nhận đăng ký, quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử trên mạng</b>	<b>Số vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng</b>	<b>Số vi phạm quy định về chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng</b>	<b>Số vi phạm quy định về người chơi</b>

	<b>2014</b>	0	0	20	0
	<b>2015</b>	0	0	31	0
	<b>2016</b>	0	0	14	0
	<b>2017</b>	0	0	5	0
	<b>2018</b>	0	0	0	0
	<b>2019</b>	0	0	0	0
	<b>2020</b>	0	0	5	0
	<b>2021</b>	0	0	0	0
	<b>Tổng số</b>	0	0	<b>75</b>	0
<b>2</b>	<b>Số vi phạm bị xử lý hình sự</b>	<b>Số vi phạm về giấy phép, giấy chứng nhận đăng ký, quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử trên mạng</b>	<b>Số vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng</b>	<b>Số vi phạm quy định về điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng</b>	<b>Số vi phạm quy định về người chơi</b>
	<b>2014</b>	0	0	0	0
	<b>2015</b>	0	0	0	0
	<b>2016</b>	0	0	0	0
	<b>2017</b>	0	0	0	0
	<b>2018</b>	0	0	0	0
	<b>2019</b>	0	0	0	0
	<b>2020</b>	0	0	0	0
	<b>2021</b>	0	0	0	0
	<b>Tổng số</b>	0	0	0	0

**BIỂU MẪU 15**  
**Số liệu về quản lý quảng cáo điện tử phát sinh doanh thu**  
**trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

<b>I</b>	<b>Tình hình xử lý vi phạm về quảng cáo điện tử trên địa bàn thuộc thẩm quyền xử lý của chính quyền địa phương</b>			
<b>1</b>		<b>Số hành vi vi phạm quy định về quảng cáo trên báo điện tử và trang thông tin điện tử bị xử lý hành chính</b>	<b>Số trường hợp buộc khắc phục hậu quả vi phạm<sup>i5</sup>về quảng cáo trên báo điện tử và trang thông tin điện tử</b>	<b>Số tiền phạt do vi phạm quy định về quảng cáo trên báo điện tử và trang thông tin điện tử (triệu đồng)</b>
	<b>2014</b>	0	0	0
	<b>2015</b>	0	0	0
	<b>2016</b>	0	0	0
	<b>2017</b>	0	0	0
	<b>2018</b>	0	0	0
	<b>2019</b>	0	0	0
	<b>2020</b>	0	0	0
	<b>2021</b>	0	0	0
	<b>Tổng số</b>	0	0	0
<b>2</b>		<b>Số vi phạm quy định về quảng cáo trên xuất bản phẩm điện tử bị xử lý hành chính</b>	<b>Số tiền phạt do vi phạm quy định về quảng cáo trên xuất bản phẩm điện tử (triệu đồng)</b>	
	<b>2014</b>	0	0	
	<b>2015</b>	0	0	
	<b>2016</b>	0	0	
	<b>2017</b>	0	0	

	<b>2018</b>	0	0
	<b>2019</b>	0	0
	<b>2020</b>	0	0
	<b>2021</b>	0	0
	<b>Tổng số</b>	0	0
<b>3</b>	<b>Tổng số vi phạm quy định về quảng cáo điện tử bị xử lý hành chính</b>		
		<b>Tổng số vi phạm bị xử lý hành chính</b>	<b>Tổng số tiền phạt do vi phạm về quảng cáo điện tử (triệu đồng)</b>
	<b>2014</b>	0	0
	<b>2015</b>	0	0
	<b>2016</b>	0	0
	<b>2017</b>	0	0
	<b>2018</b>	0	0
	<b>2019</b>	0	0
	<b>2020</b>	0	0
	<b>2021</b>	0	0
	<b>Tổng số</b>	0	0
<b>II</b>	<b>Doanh thu từ quảng cáo điện tử phát sinh trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (tỷ đồng)</b>		
	<b>2014</b>		
	<b>2015</b>		
	<b>2016</b>		
	<b>2017</b>		

	<b>2018</b>	
	<b>2019</b>	
	<b>2020</b>	
	<b>2021</b>	
	<b>Tổng số</b>	
<b>III</b>	<b>Tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế từ quảng cáo điện tử phát sinh trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (tỷ đồng)</b>	
	<b>2014</b>	
	<b>2015</b>	
	<b>2016</b>	
	<b>2017</b>	
	<b>2018</b>	
	<b>2019</b>	
	<b>2020</b>	
	<b>2021</b>	
	<b>Tổng số</b>	